CỤC THỐNG KÊ
THỐNG KÊ TỈNH ĐẮK LẮK

Số:1125/TKT-TCHC

V/v triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững "2 con số" giai đoạn 2026 - 2030

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 05 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: - Các phòng thuộc Thống kê tỉnh;
- Thống kê các cơ sở trực thuộc.

Thực hiện Quyết định số 742/QĐ-CTK ngày 29/9/2026 của Cục trưởng Cục Thống kê ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững "2 con số" giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua), trong đó yêu cầu Thống kê tỉnh, thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai Phong trào trong toàn đơn vị trong tháng 10/2026 và báo cáo Cục Thống kê (qua Ban Tổ chức cán bộ);

Để Phong trào thi đua được triển khai kịp thời, thiết thực, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao, Thống kê tỉnh Đắk Lắk đề nghị các phòng thuộc Thống kê tỉnh và Thống kê các cơ sở trực thuộc (sau đây gọi chung là các đơn vị) tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến Kế hoạch

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến Quyết định số 742/QĐ-CTK và Kế hoạch kèm theo đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động của đơn vị; có thể lồng ghép tại cuộc họp giao ban, sinh hoạt chuyên môn hoặc sinh hoạt chi bộ định kỳ tháng 10/2026. Thời gian hoàn thành: trước ngày 15/10/2026.

b) Quán triệt rõ yêu cầu của Phong trào thi đua: gắn thi đua với nhiệm vụ chuyên môn, sản phẩm và kết quả cụ thể; không đặt ra hệ thống chỉ tiêu mới hoặc yêu cầu thực hiện nhiệm vụ ngoài chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao; triển khai thiết thực, tránh hình thức, không chạy theo thành tích, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và tính khách quan của thông tin thống kê.

2. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, sản phẩm đầu ra và đăng ký thi đua

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chương trình công tác năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030 được giao, mỗi đơn vị lựa chọn các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ khó (khuyến khích từ 03 đến 05 nhiệm vụ) để phát động thi đua; cụ thể hóa từng nhiệm vụ thành sản phẩm đầu ra, kết quả phấn đấu, thời hạn hoàn thành và người chủ trì; đăng ký sáng kiến, giải pháp (nếu có) theo mẫu tại Phụ lục 01 kèm theo Công văn này. Định hướng nội dung cụ thể như sau:

a) Phòng Thống kê Tổng hợp: thi đua nâng cao chất lượng biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) và các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh; định kỳ hằng tháng, quý tăng cường phân tích, dự báo, nhận diện động lực, dư địa và điểm nghẽn tăng trưởng của địa phương, kịp thời cung cấp thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ trì tổng hợp, kiểm tra, đối chiếu và giải trình số liệu.

b) Các phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội, Thống kê Công nghiệp và Xây dựng, Thống kê Dịch vụ và Giá: thi đua hoàn thành đầy đủ, đúng tiến độ các cuộc điều tra, chế độ báo cáo thống kê thuộc lĩnh vực phụ trách; nâng cao chất lượng các chỉ tiêu phản ánh sản xuất, kinh doanh, năng suất, hiệu quả của ngành, lĩnh vực làm đầu vào tính toán GRDP; tăng cường phối hợp với các sở, ngành để khai thác dữ liệu hành chính, dữ liệu chuyên ngành phục vụ sản xuất thông tin thống kê.

c) Phòng Tổ chức - Hành chính: thi đua nâng cao chất lượng tham mưu, phối hợp; thực hiện tốt cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương hành chính; quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả ngân sách, tài sản công; nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng số của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động; duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

d) Thống kê các cơ sở: thi đua hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng công tác thu thập thông tin các cuộc điều tra, chế độ báo cáo trên địa bàn được phân công; đẩy mạnh ứng dụng phương thức thu thập dữ liệu điện tử; tăng cường kiểm tra, rà soát, làm sạch số liệu ngay từ khâu thu thập; chủ động nắm bắt tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn, phối hợp với cấp ủy, chính quyền cấp xã cung cấp thông tin thống kê phục vụ chỉ đạo, điều hành.

Đối với toàn bộ các đơn vị: khuyến khích đề xuất, áp dụng sáng kiến, giải pháp cải tiến quy trình, tự động hóa, số hóa và khai thác dữ liệu; ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công cụ số trong sản xuất, kiểm tra, phân tích thông tin thống kê và trong quản lý, điều hành, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, rút ngắn thời gian và giảm chi phí thực hiện; ưu tiên các giải pháp có khả năng nhân rộng.

3. Thời hạn gửi Bản đăng ký thi đua

Các đơn vị gửi Bản đăng ký thi đua (theo Phụ lục 01) có chữ ký của Thủ trưởng đơn vị về Thống kê tỉnh (qua Phòng Tổ chức - Hành chính) trước ngày 20/10/2026, đồng thời gửi bản điện tử (định dạng Word) qua hệ thống quản lý văn bản để tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Thống kê tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua của Thống kê tỉnh và báo cáo Cục Thống kê (qua Ban Tổ chức cán bộ) trong tháng 10/2026.

4. Theo dõi, đánh giá và chế độ báo cáo

a) Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua tại đơn vị; thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các

nhiệm vụ đã đăng ký; phát hiện, biểu dương và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, nhất là thành tích đột phá trong thực hiện nhiệm vụ.

b) Định kỳ hằng năm, các đơn vị báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện Phong trào thi đua (theo đề cương tại Phụ lục 02) về Thống kê tỉnh (qua Phòng Tổ chức - Hành chính) trước ngày 05/11 để tổng hợp, báo cáo Cục Thống kê trước ngày 15/11 theo quy định. Báo cáo sơ kết năm 2028 và tổng kết năm 2030 thực hiện theo hướng dẫn riêng.

c) Kết quả thực hiện Phong trào thi đua là căn cứ quan trọng để đánh giá, xếp loại và bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm, sơ kết, tổng kết; việc đề nghị khen thưởng thực hiện theo hình thức, tiêu chuẩn quy định tại Mục IV Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 742/QĐ-CTK, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

5. Tổ chức thực hiện

a) Phòng Tổ chức - Hành chính là đầu mối giúp Lãnh đạo Thống kê tỉnh hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Phong trào thi đua; lồng ghép nội dung kiểm tra việc thực hiện Phong trào vào kế hoạch kiểm tra hằng năm; tham mưu bố trí kinh phí tổ chức thực hiện từ nguồn chi thường xuyên trong dự toán được giao và các nguồn hợp pháp khác; đăng tải thông tin tuyên truyền, giới thiệu mô hình mới, cách làm hay, gương điển hình trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

b) Phòng Thống kê Tổng hợp phối hợp cung cấp thông tin, số liệu phục vụ theo dõi, đánh giá kết quả Phong trào thi đua gắn với kết quả tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

c) Các phòng chuyên môn và Thống kê các cơ sở chủ động triển khai, phối hợp chặt chẽ với Phòng Tổ chức - Hành chính trong quá trình thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Thống kê tỉnh (qua Phòng Tổ chức - Hành chính; đầu mối: ông Lương Hoàng Trung Minh, chuyên viên; điện thoại: 0972.04.3456) để được hướng dẫn.

Thống kê tỉnh đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Thống kê tỉnh;
- Trang thông tin điện tử Thống kê tỉnh;
- Lưu: VT, TCHC.

KT. TRƯỞNG THỐNG KÊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỐNG KÊ TỈNH ĐẮK LẮK
CỤC THỐNG KÊ

Hồ Ngọc Quang

Phụ lục 01

MẪU BẢN ĐĂNG KÝ THI ĐUA

(Kèm theo Công văn số /TKT-TCHC ngày /10/2026 của Thống kê tỉnh Đắk Lắk)

ĐƠN VỊ: ……

BẢN ĐĂNG KÝ THI ĐUA

Thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững "2 con số" năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, NHIỆM VỤ KHÓ ĐĂNG KÝ THI ĐUA

STT	Nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ khó	Sản phẩm đầu ra	Kết quả phấn đấu	Thời hạn	Người chủ trì
1	*(Ví dụ: Thu thập thông tin điều tra ... trên địa bàn)*	*(Phiếu điện tử hoàn thành, đã kiểm tra lỗi)*	*(100% phiếu đúng tiến độ, tỷ lệ lỗi < ...%)*	*(.../.../2026)*	
2					
3					
…					

II. SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP ĐĂNG KÝ (nếu có)

STT	Tên sáng kiến, giải pháp	Phạm vi, hiệu quả dự kiến	Tác giả/ nhóm tác giả	Thời gian hoàn thành
1				
2				

III. CAM KẾT

Đơn vị cam kết tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung đã đăng ký; gắn thi đua với nhiệm vụ chuyên môn được giao, bảo đảm chất lượng, tiến độ và tính khách quan của thông tin thống kê.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục 02

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA HẰNG NĂM

(Kèm theo Công văn số /TKT-TCHC ngày /10/2026 của Thống kê tỉnh Đắk Lắk)

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

- Việc quán triệt, phổ biến Kế hoạch (hình thức, thời gian, số người tham dự/tổng số CCVC, NLĐ).

- Việc cụ thể hóa nhiệm vụ trọng tâm, sản phẩm đầu ra; đăng ký thi đua, sáng kiến.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ đã đăng ký (lập bảng: nhiệm vụ - sản phẩm - kết quả đạt được - so với đăng ký: vượt/đạt/chưa đạt).

2. Kết quả theo từng nội dung Phong trào thi đua:

a) Nâng cao chất lượng thông tin thống kê, phục vụ đo lường, đánh giá tăng trưởng;

b) Nâng cao chất lượng phân tích, dự báo, cung cấp thông tin phục vụ điều hành;

c) Đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số;

d) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn lực;

đ) Hoàn thành tốt, vượt mức và đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ.

III. SÁNG KIẾN, MÔ HÌNH MỚI, GƯƠNG ĐIỂN HÌNH

- Sáng kiến, giải pháp được áp dụng; hiệu quả cụ thể (thời gian, chi phí, chất lượng).

- Tập thể, cá nhân tiêu biểu; thành tích nổi bật, đột phá.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Ưu điểm; hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân; bài học kinh nghiệm.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM TIẾP THEO; ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Nhiệm vụ trọng tâm năm tiếp theo; đề xuất, kiến nghị (nếu có).

- Đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu (kèm danh sách, tóm tắt thành tích).